

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỢT 3 LẦN 1 - NĂM 2025

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
1	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2001293	Trịnh Quang Trường	11/01/2002		Kế toán	
2	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108093	Trần Ngọc Mỹ Huyền	06/05/2003	N	Kế toán	
3	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108108	Lê Ngọc Nhi	24/06/2003	N	Kế toán	
4	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108110	Nguyễn Huỳnh Yến Nhi	15/05/2003	N	Kế toán	
5	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108123	Nguyễn Hoàng Anh Thư	23/07/2003	N	Kế toán	
6	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2200778	Châu Văn Lễ	13/07/2004		Kế toán	
7	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2200797	Trần Thị Hồng Phượng	14/10/2004	N	Kế toán	
8	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2200822	Đinh Thị Mỹ Vân	12/02/2003	N	Kế toán	
9	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2300027	Trịnh Huỳnh Bằng	10/04/2002	N	Kế toán	
10	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2300029	Nguyễn Như Huỳnh	30/04/2001	N	Kế toán	
11	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2300030	Nguyễn Nhã Linh	25/12/2002	N	Kế toán	
12	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2300032	Bùi Thị Yến Nga	20/10/2002	N	Kế toán	
13	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2300036	Lưu Như Thuật	15/07/2002		Kế toán	
14	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2300125	Trần Chí Thanh	19/12/2002		Kế toán	
15	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B1905403	Trần Lê Uyển Nhi	16/07/2001	N	Kiểm toán	
16	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B1909531	Võ Thị Thùy Ngân	11/01/2001	N	Kiểm toán	
17	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2000139	Hoàng Thái Ngân	17/12/2001	N	Kiểm toán	
18	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2014344	Nguyễn Thị Gia Hân	27/08/2002	N	Kiểm toán	
19	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105305	Nguyễn Thị Thúy Liễu	08/10/2003	N	Kiểm toán	
20	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105995	Trần Quốc Anh	22/03/2003		Kiểm toán	
21	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2111625	Trang Thanh Quang	06/01/2003		Kiểm toán	
22	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2015483	La Trí Khang	19/02/2002		Kinh doanh quốc tế	
23	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112337	Nguyễn Trần Trọng Nghĩa	04/12/2003		Kinh doanh quốc tế	
24	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2206473	Huỳnh Lê Kiều Trinh	19/03/2004	N	Kinh doanh quốc tế	
25	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2206475	Nguyễn Tuấn Tú	27/11/2004		Kinh doanh quốc tế	
26	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2206478	Nguyễn Thị Tiểu Yến	16/09/2004	N	Kinh doanh quốc tế	
27	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2206486	Chung Ngọc Tiểu Đình	12/01/2004	N	Kinh doanh quốc tế	
28	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2206494	Nhan Lâm	23/04/2004		Kinh doanh quốc tế	
29	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2206500	Ngô Thanh Ngân	13/01/2004	N	Kinh doanh quốc tế	
30	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2200078	Trần Duy Phong	27/12/2000		Kinh doanh quốc tế	
31	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B1911644	Dương Bá Huy	02/09/2001		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
32	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2006314	Trần Thanh Phong	14/12/2002		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
33	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105921	Nguyễn Thị Như Ý	08/06/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
34	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105958	Huỳnh Kim Anh	23/09/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
35	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105960	Phạm Thị Hồng Ánh	31/05/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
36	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105966	Trần Lê Hồng Hà	04/11/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
37	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105970	Lê Nhật Khang	11/11/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
38	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105977	Trần Lê Bảo Ngọc	14/07/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
39	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105978	Lê Thị Yến Nhi	02/06/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
40	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105979	Lý Thị Mỹ Nhung	03/10/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
41	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105982	Võ Mỹ Quyên	22/01/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
42	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105988	Nguyễn Minh Thư	18/12/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
43	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105989	Lâm Thị Mỹ Tiên	09/02/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
44	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105993	Võ Thị Ngọc Yến	01/03/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
45	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2106000	Huỳnh Trúc Đào	21/01/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
46	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2106002	Nguyễn Thị Ngọc Hân	21/04/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
47	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2106014	Lê Thảo Nhi	08/01/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
48	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2106015	Nguyễn Tạ Ngọc Như	28/03/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
49	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2106019	Trần Nguyễn Thúy Quỳnh	17/04/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
50	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2106022	Bùi Minh Thuần	10/03/2001		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
51	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2106026	Nguyễn Ngọc Trí	20/11/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
52	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2107311	Nguyễn Kiều Nguyệt Giang	16/11/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
53	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112191	Nguyễn Hoàng Kiều Anh	14/10/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
54	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112288	Phan Lâm Khánh Ngân	28/10/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
55	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112360	Nguyễn Văn Phúc An	23/01/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
56	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112362	Hồ Nguyễn Minh Anh	05/07/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
57	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112363	Nguyễn Hiền Minh Anh	24/08/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
58	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112366	Võ Hoàn Minh Châu	12/03/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
59	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112368	Trang Bảo Di	30/08/2002	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
60	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112369	Nguyễn Thị Bích Diệu	16/06/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
61	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112370	Cao Thị Thùy Dương	17/05/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
62	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112372	Nguyễn Bình Giang	07/03/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
63	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112373	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	11/03/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
64	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112374	Lâm Ngọc Hân	31/01/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
65	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112375	Hà Thái Trung Hậu	10/06/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
66	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112377	Nguyễn Thị Thanh Hương	10/04/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
67	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112379	Nguyễn Trần Phương Lan	10/05/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
68	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112380	Hồ Nguyễn Phương Linh	28/08/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
69	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112383	Nguyễn Ánh Minh	17/11/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
70	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112384	Phạm Gia Mỹ	17/08/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
71	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112386	Nhan Hoàng Kim Ngân	10/04/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
72	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112387	Võ Thị Bé Ngân	17/07/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
73	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112388	Nguyễn Trần Phước Ngọc	02/05/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
74	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112392	Trịnh Phương Nhi	01/11/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
75	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112394	Lê Hồ Ái Phương	31/03/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
76	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112396	Hồ Trung Quân	26/06/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
77	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112397	Phạm Trúc Quyên	07/05/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
78	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112399	Lê Minh Tâm	21/09/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
79	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112401	Lê Hoàng Bảo Thiên	09/08/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
80	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112404	Nguyễn Minh Tiến	11/02/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
81	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112405	Phan Trọng Toàn	29/05/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
82	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112406	Đoàn Võ Quế Trân	08/03/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
83	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112408	Nguyễn Thị Thu Uyên	16/01/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
84	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112409	Phan Lâm Hải Vân	10/08/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
85	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112410	Diệp Khả Vy	16/10/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
86	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112412	Trần Phương Vy	19/05/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
87	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112415	Đỗ Hoàng An	26/12/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
88	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112416	Nguyễn Thị Xuân An	25/11/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
89	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112418	Lâm Thái Anh	28/08/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
90	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112419	Nguyễn Minh Anh	14/10/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
91	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112421	Ngũ Ngọc Châu	21/08/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
92	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112422	Lê Thị Bích Châm	17/06/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
93	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112424	Nguyễn Ngọc Diệp	30/06/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
94	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112425	Lê Thị Hoàng Dung	07/10/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
95	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112427	Phan Thanh Đức	12/12/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
96	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112428	Phạm Lê Trúc Giang	03/09/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
97	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112430	Nguyễn Gia Hân	13/02/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
98	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112432	Lương Tấn Hưng	03/02/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
99	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112435	Dương Gia Linh	13/09/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
100	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112437	Trương Lê Phúc Loan	22/07/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
101	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112440	Hoàng Nguyễn Thanh Ngân	07/02/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
102	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112441	Nguyễn Ngọc Thúy Ngân	17/08/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
103	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112442	Phạm Thu Ngân	24/12/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
104	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112443	Cao Thị Như Ngọc	15/09/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
105	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112444	Hồng Tăng Thuận Nguyên	24/01/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
106	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112446	Lê Thảo Nhi	11/10/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
107	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112448	Lê Huỳnh Như	21/05/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
108	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112449	Nguyễn Hoàng Yến Phụng	26/03/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
109	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112450	Nguyễn Yến Phương	22/11/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
110	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112452	Đỗ Hoàng Quyên	09/09/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
111	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112455	Hồng Duy Tân	15/09/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
112	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112456	Nguyễn Ngọc Thảo	12/03/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
113	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112457	Lê Cường Thịnh	04/10/2003		Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
114	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112458	Nguyễn Thị Hồng Thu	05/10/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
115	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112459	Phạm Nguyễn Ánh Tiên	04/05/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
116	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112462	Tiêu Gia Trân	08/10/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
117	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112463	Phạm Thị Ngân Tuyền	29/12/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
118	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112464	Nguyễn Kiều Vân	08/03/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
119	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112466	Nguyễn Lưu Thúy Vy	18/09/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
120	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112469	Trần Kim Yên	30/12/2003	N	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)	
121	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112277	Nguyễn Lương Minh Hiếu	20/10/2003		Kinh doanh thương mại	
122	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112290	Nguyễn Thị Yên Nhi	10/10/2003	N	Kinh doanh thương mại	
123	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112303	Huỳnh Hoàng Anh Thư	16/10/2003	N	Kinh doanh thương mại	
124	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105829	Nguyễn Thị Kim Duyên	04/04/2003	N	Kinh tế	
125	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105842	Nguyễn Thị Kim Sơn	08/05/2003	N	Kinh tế	
126	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112150	Phạm Thị Kim Luyến	17/01/2003	N	Kinh tế	
127	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112160	Huỳnh Thị Thanh Nguyên	23/11/2003	N	Kinh tế	
128	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112183	Nguyễn Thị Mỹ Tú	29/12/2003	N	Kinh tế	
129	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2206173	Nguyễn Thụy Tường Vy	22/02/2004	N	Kinh tế	
130	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B1802109	Nguyễn Thị Thanh Xuân	02/07/2000	N	Kinh tế nông nghiệp	
131	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B1902287	Đặng Long Phú	07/01/2001		Kinh tế nông nghiệp	
132	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2009382	Nguyễn Ngọc Diễm My	10/10/2002	N	Kinh tế nông nghiệp	
133	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108386	Trần Huỳnh Ngọc	22/09/2003	N	Kinh tế nông nghiệp	
134	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108423	Nguyễn Thị Như Quỳnh	29/03/2003	N	Kinh tế nông nghiệp	
135	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108432	Nguyễn Đoàn Trung	15/03/2003		Kinh tế nông nghiệp	
136	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2201243	Nguyễn Thị Mỹ Linh	03/06/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
137	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2201316	Trì Thị Trúc Linh	16/02/2004	N	Kinh tế nông nghiệp	
138	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2201369	Võ Văn Chế Linh	14/11/2004		Kinh tế nông nghiệp	
139	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2011857	Trần Thanh Nhi	12/11/2002	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
140	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2011891	Trần Lâm Quang Khánh	06/06/2002		Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
141	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2109889	Nguyễn Trần Minh Huy	14/12/2003		Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
142	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2109894	Lê Quang Minh	28/11/2003		Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
143	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2109908	Trương Thị Quỳnh Như	20/10/2003	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
144	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2109916	Ngô Minh Thành	11/12/2003		Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
145	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2109917	Thạch Hoàng Thành	01/10/2003		Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
146	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2109934	Lê Thế Vinh	08/02/2003		Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
147	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2111969	Nguyễn Thiên Anh	27/03/2003	N	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	
148	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B1803202	Huỳnh Công Sơn	01/07/2000		Marketing	
149	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2010061	Bùi Hoàng Quốc Huy	10/08/2002		Marketing	
150	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101836	Mã Thùy Trang	09/12/2003	N	Marketing	
151	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108885	Bùi Thị Xuân Mai	22/04/2003	N	Marketing	
152	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2200085	Hà Kim Thanh	20/09/2000	N	Marketing	
153	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2300045	Đặng Ngọc Uyển Quyên	26/09/2002	N	Marketing	
154	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2007423	Thị Dàng	25/11/2001	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
155	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112194	Huỳnh Khánh Duy	28/12/2003		Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
156	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112229	Hoàng Ngọc Bích	01/01/2003	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
157	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112237	Nguyễn Quang Khả	01/08/2003		Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
158	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2112239	Trần Bích Lệ	19/10/2003	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
159	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2300051	Lê Thị Hồng My	06/06/2002	N	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
160	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2007396	Thạch Thị Mỹ Nhi	14/04/2001	N	Quản trị kinh doanh	
161	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101391	Lê Quốc Thịnh	16/03/2003		Quản trị kinh doanh	
162	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2106933	Thạch Thị Kiều Hương	17/08/2001	N	Quản trị kinh doanh	
163	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108256	Nguyễn Thị Tuyết Minh	12/06/2003	N	Quản trị kinh doanh	
164	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2201001	Tô Tuấn Kiệt	11/07/2004		Quản trị kinh doanh	
165	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2201052	Phạm Ngọc Ái Liên	15/04/2004	N	Quản trị kinh doanh	
166	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B1803112	Trương Thảo Vy	19/05/2000	N	Tài chính - Ngân hàng	
167	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B1902614	Nguyễn Thị Thu Quyên	20/06/2001	N	Tài chính - Ngân hàng	
168	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2001324	Nguyễn Mộng Đào	21/11/2002	N	Tài chính - Ngân hàng	
169	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2100016	Nguyễn Thị Gon	12/04/2002	N	Tài chính - Ngân hàng	
170	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2100019	Trình Văn Quốc Kiệt	22/04/2002		Tài chính - Ngân hàng	
171	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2100023	Nguyễn Phạm Kim Quyên	24/05/2002	N	Tài chính - Ngân hàng	
172	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108143	Danh Thị Ngọc Hằng	25/01/2003	N	Tài chính - Ngân hàng	
173	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108150	Lê Thành Long	09/02/2003		Tài chính - Ngân hàng	
174	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108155	Nguyễn Minh Nguyệt	08/03/2003	N	Tài chính - Ngân hàng	
175	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108157	Huỳnh Ánh Như	15/09/2003	N	Tài chính - Ngân hàng	
176	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108158	Trần Quỳnh Như	04/05/2003	N	Tài chính - Ngân hàng	
177	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108162	Nguyễn Ngọc Thanh Thanh	25/05/2003	N	Tài chính - Ngân hàng	
178	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2200106	Lê Thị Ngọc Hậu	10/05/2001	N	Tài chính - Ngân hàng	
179	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2200107	Lê Thị Hồng Ngân	01/11/2001	N	Tài chính - Ngân hàng	
180	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2200109	Lê Thái Ngọc	22/12/2001		Tài chính - Ngân hàng	
181	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2200110	Nguyễn Thị Kiều Trinh	26/07/2001	N	Tài chính - Ngân hàng	
182	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2200112	Nguyễn Lê Thanh Tuyền	22/12/2001	N	Tài chính - Ngân hàng	
183	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2200113	La Phương Vy	21/09/2000	N	Tài chính - Ngân hàng	
184	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2300076	Phạm Thị Kim Thoa	08/10/2002	N	Tài chính - Ngân hàng	
185	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	C2300078	Nguyễn Thị Quế Trân	15/03/2002	N	Tài chính - Ngân hàng	
186	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2001412	Võ Thị Khánh Linh	04/01/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
187	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2001416	Trương Thanh Mẫn	22/11/2002		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
188	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2001431	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	03/11/2001	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
189	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2001459	Phan Thị Huyền Trân	16/01/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
190	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2001465	Quách Tú Vân	08/01/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
191	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2001471	Nguyễn Triệu Vy	07/09/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
192	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2008957	Lý Thử Gia Bình	21/10/2002		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
193	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2008959	Nguyễn Ngọc Diệp	10/11/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
194	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2008972	Đỗ Văn Khanh	24/07/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
195	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2008975	Lê Thùy Linh	01/01/2001	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
196	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2008981	Nguyễn Thị Hồng Mị	22/08/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
197	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2008991	Lư Trọng Nhân	25/07/2002		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
198	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2008994	Huỳnh Như	11/01/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
199	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2009015	Võ Lâm Thùy Trang	15/08/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
200	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2009027	La Thị Bảo Yến	02/06/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
201	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101265	Nguyễn Thành An	22/06/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
202	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101272	Phạm Lâm Thiên Hải	28/11/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
203	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101273	Huỳnh Lê Bảo Hân	18/04/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
204	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101277	Huỳnh Ngọc Hoa	07/02/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
205	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101283	Hoàng Đăng Khôi	21/08/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
206	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101286	Đỗ Thị Mỹ Linh	19/09/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
207	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101290	Lý Nhựt Minh	22/09/2000		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
208	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101303	Huỳnh Ngân Tâm	04/03/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
209	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101307	Lê Anh Thư	04/03/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
210	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101308	Mai Anh Thư	02/04/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
211	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101310	Phùng Thị Anh Thư	27/07/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
212	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101317	Nguyễn Thị Bích Tuyền	02/11/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
213	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101318	Nguyễn Phương Uyên	25/03/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
214	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2101323	Trần Nguyễn Tường Vy	15/05/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
215	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2105711	Nguyễn Văn Nghiệm	08/09/2002		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
216	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108181	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	12/06/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
217	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108182	Phạm Phú Cường	22/10/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
218	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108186	Nguyễn Thành Đạt	22/05/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
219	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108187	Vương Trầm Tịnh Gia	26/04/2002	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
220	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108191	Phan Ngọc Huyền	08/10/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
221	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108192	Nguyễn Lê Hoàng Khánh	10/06/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
222	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108193	Nguyễn Viết Văn Khoa	19/05/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
223	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108194	Trần Tấn Khoa	24/12/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
224	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108195	Lê Võ Thiên Kim	18/01/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
225	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108196	Trần Lê Tổ Lam	26/08/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
226	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108199	Ngô Chúc Lăng	08/03/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
227	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108201	Nguyễn Thị Thùy Linh	17/10/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
228	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108202	Nguyễn Hoàng Lộc	02/05/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
229	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108203	Nguyễn Hoàng Minh	14/10/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
230	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108204	Nguyễn Thiện Minh	13/10/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
231	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108205	Thạch Trần Bảo Minh	18/10/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
232	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108207	Kha Kim Ngân	29/11/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
233	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108208	Trương Hồng Ngân	14/02/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
234	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108210	Nguyễn Lâm Minh Ngọc	01/01/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
235	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108211	Trần Hồng Ngọc	20/12/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
236	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108212	Đặng Tài Nguyên	07/11/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
237	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108213	Hà Hoàng Nhi	05/03/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
238	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108214	Huỳnh Võ Xuân Nhi	20/06/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
239	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108216	Phan Yến Nhi	18/12/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
240	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108218	Huỳnh Vĩnh Phúc	29/12/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
241	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108220	Trần Phước Tài	19/04/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
242	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108221	Trần Minh Tân	28/06/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
243	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108226	Nguyễn Anh Thư	19/10/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
244	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108227	Trần Phương Thư	06/05/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
245	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108228	Nguyễn Thị Mộng Tiên	23/05/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
246	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108229	Tiêu Mỹ Tiên	17/01/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
247	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108230	Phạm Võ Tiến	12/08/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
248	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108231	Nguyễn Trung Tính	26/06/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
249	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108232	Trần Quốc Toàn	27/10/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
250	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108235	Châu Bội Trân	24/09/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
251	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108236	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	05/06/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
252	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108238	Trịnh Nguyễn Bảo Trân	21/08/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
253	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108239	Trương Anh Tường	05/09/2003		Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
254	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108240	Nguyễn Thị Ngọc Vàng	19/07/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
255	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108241	Lê Thị Khả Vy	10/12/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
256	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2108243	Mã Hoàng Hải Yến	04/05/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	
257	KT	4558/QĐ-ĐHCT	24/09/2025	B2113351	Nguyễn Tú Anh	31/07/2003	N	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)	

ĐẠI HỌC CẦN THƠ